| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN NA HANG**<br>**TỈNH TUYÊN QUANG** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc** |
| Số: 31/2020/QĐST-HNGĐ | *Na Hang, ngày 09 tháng 9 năm 2020* |

# QUYẾT ĐỊNH

## CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 45/2020/TLST-HNGĐ, ngày 01 tháng 9 năm 2020, giữa:

- Nguyên đơn: Anh Lộc Văn Ngh, sinh năm 1981; Địa chỉ: Tổ dân phố Kh, thị trấn N, huyện Na Hang, tỉnh Tuyên Quang.

- Bị đơn: Chị Quan Thị T, sinh năm 1983; Địa chỉ: Tổ dân phố Kh, thị trấn N, huyện Na Hang, tỉnh Tuyên Quang.

Căn cứ  vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 54, 55, 57, 58, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số: 326/2016/ UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 01 tháng 9 năm 2020.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 01 tháng 9 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1.** Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Lộc Văn Ngh và chị Quan Thị T.

**2.** Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Anh Lộc Văn Ngh trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con chung là cháu Lộc Trần Đức L, sinh ngày 15/3/2005. Chị Quan Thị T trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con chung là cháu Lộc Thị Linh Tr, sinh ngày 31/8/2007; hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng nhau và có quyền, nghĩa vụ đi lại, thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

Các bên đương sự có quyền thay đổi người trực tiếp nuôi con sau ly hôn.

- Về tài sản chung, nợ chung: Các đương sự đều xác định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

- Về án phí: Anh Lộc Văn Ngh phải nộp 150.000đ *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)* án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm anh Ngh đã nộp là 300.000đ *(Ba trăm nghìn đồng)* theo biên lai thu số 0002205 ngày 01/9/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Na Hang, tỉnh Tuyên Quang. Anh Lộc Văn Ngh được hoàn trả lại số tiền là 150.000đ. Chị Quan Thị Tọa không phải nộp án phí.

**3**. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**
- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND huyện Na Hang;
- Chi cục THADS huyện Na Hang;
- UBND xã N (Nơi ĐKKH);
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**THẨM PHÁN**

***(đã ký)***

**Triệu Ngọc Thức**